

KẾ HOẠCH

Xây dựng, lắp đặt các thiết bị luyện tập thể dục thể thao ngoài trời phục vụ Nhân dân giai đoạn 2022-2025

Thực hiện Chương trình số 06-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về “Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2021-2025”; Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 30/7/2021 của UBND Thành phố thực hiện Chương trình số 06-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội;

UBND Thành phố ban hành Kế hoạch xây dựng, lắp đặt các thiết bị luyện tập thể dục thể thao ngoài trời phục vụ Nhân dân giai đoạn 2022-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền, đoàn thể và Nhân dân về tầm quan trọng của thể dục thể thao đối với sức khỏe con người.

- Nâng cao sức khỏe, thể lực, tầm vóc và chất lượng cuộc sống, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của Nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của Thủ đô, giữ vững là đơn vị đứng đầu cả nước về thể thao thành tích cao và thể thao quần chúng.

2. Yêu cầu

- Lắp đặt các thiết bị luyện tập thể dục thể thao ngoài trời phải đồng bộ, an toàn, đảm bảo chất lượng, phù hợp với điều kiện tự nhiên ngoài trời, dễ sử dụng, đáp ứng cho nhiều đối tượng quần chúng Nhân dân tham gia tập luyện.

- Đầu tư, lắp đặt thiết bị tập trung cho các tổ dân phố, khu chung cư, thôn tại các quận, huyện, thị xã; ưu tiên cho các xã đạt chuẩn danh hiệu nông thôn mới; các khu công nghiệp, khu nhà ở công nhân và địa bàn tập trung đông người lao động.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thực trạng

- Trong những năm trở lại đây, trên địa bàn cả nước có nhiều tỉnh, thành phố đã đồng loạt triển khai mô hình đầu tư, lắp đặt các thiết bị tập luyện thể dục

thể thao công cộng phục vụ nhu cầu tập luyện thể thao của người dân. Hầu hết các thiết bị tập luyện đều đơn giản, dễ sử dụng, đáp ứng được nhu cầu tập luyện của mọi lứa tuổi.

- Từ năm 2014 đến 2016, Thành phố đã triển khai thí điểm đầu tư, lắp đặt các thiết bị tập luyện thể dục thể thao ngoài trời tại 07 quận nội thành (Long Biên, Ba Đình, Hà Đông, Tây Hồ, Thanh Xuân, Cầu Giấy và Hai Bà Trưng). Việc chọn các quận để lắp đặt thí điểm các thiết bị này là do nhiều quận đông dân cư, có nhiều khu vui chơi công cộng khá rộng như vườn hoa, công viên nhưng lại thiếu các thiết chế văn hóa, thể thao. Do vậy, mô hình này đã được các cấp chính quyền địa phương và Nhân dân đồng tình ủng hộ, thu hút đông đảo người dân tham gia luyện tập. Tất cả các thiết bị đều được trang bị chắc chắn, chất lượng, an toàn và phù hợp với điều kiện tự nhiên ngoài trời. Thiết bị được lắp đặt tại các địa điểm khá đa dạng, mẫu mã đẹp, phong phú với nhiều loại thiết bị tập luyện thể thao khác nhau. Bình quân, mỗi địa điểm có từ 20 đến 24 thiết bị các loại được đặt ở những vị trí trung tâm trong công viên hay vườn hoa; những nơi có không gian rộng rãi, thuận tiện cho hoạt động luyện tập của người dân.

- Từ hiệu quả ban đầu của việc đầu tư, lắp đặt các thiết bị luyện tập thể thao ngoài trời, chính quyền và các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đã càng có ý thức mở rộng mô hình lắp đặt các thiết bị luyện tập thể dục thể thao công cộng hơn. Tính đến hết năm 2021 toàn Thành phố có trên 1.280 điểm tập với khoảng 10.508 thiết bị thể thao được lắp đặt (*Phụ lục 1*).

2. Chỉ tiêu thực hiện

2.1. Phấn đấu đến hết năm 2025: Toàn Thành phố có khoảng 3.500 điểm lắp đặt thiết bị luyện tập thể dục thể thao ngoài trời (trong đó giai đoạn 2014-2021 đã có 1.280 điểm).

2.2. Thành phố đầu tư, lắp đặt điểm cho các quận, huyện, thị xã: Mỗi quận 01 điểm; mỗi huyện, thị xã 02-03 điểm; mỗi điểm từ 20 thiết bị trở lên.

2.3. Đối với các quận, huyện, thị xã đầu tư, lắp đặt tại địa phương: Tối thiểu mỗi tổ dân phố, thôn, khu chung cư, khu công nghiệp: 01 điểm, mỗi điểm tối thiểu từ 05 thiết bị trở lên.

2.4. Phấn đấu đến năm 2030 mỗi tổ dân phố, thôn, khu chung cư, khu công nghiệp... trên toàn Thành phố có 01 điểm tập luyện thể dục thể thao ngoài trời.

3. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn huy động hợp pháp khác.

4. Điều kiện và tiêu chí lắp đặt

4.1. Địa điểm

- Các điểm lắp đặt phải ở nơi có không gian thoáng mát, rộng rãi, có bóng cây xanh, thuận tiện đi lại (vườn hoa, công viên, đường đi ven hồ, nhà văn hóa, sân chơi chung cư, khu công nghiệp...).

- Địa điểm lắp đặt không ảnh hưởng đến giao thông và các hoạt động văn hóa thể thao khác.

- Tập trung đông dân cư.

4.2. Diện tích lắp đặt

- Vườn hoa, công viên, đường đi ven hồ: tối thiểu từ 500m² trở lên.

- Khuôn viên các nhà văn hóa, sân chung cư: tối thiểu từ 200m² trở lên.

- Các khu công nghiệp: tối thiểu từ 300m² trở lên.

4.3. Danh mục thiết bị

- Nhóm thiết bị dưỡng sinh dành cho các đối tượng nam nữ, trung niên, người cao tuổi sử dụng nhằm thư giãn các cơ khớp, lưu thông máu huyết, hỗ trợ cho hệ thần kinh, hệ hô hấp (thiết bị tập lưng bụng, xoay tay, lắc hông, xoay eo, đi bộ trên không, đạp chân, đi bộ lắc tay, đạp xe...).

- Nhóm thiết bị rèn luyện thể lực dành cho các đối tượng nam nữ, thanh thiếu niên, trung niên sử dụng nhằm tăng cường thể lực, rèn luyện cơ bắp, phát triển chiều cao, cân nặng (thiết bị xà đơn, xà kép, chèo thuyền, kéo tay, đẩy tay, trượt tuyết, toàn thân...).

4.4. Quy trình đầu tư

Bước 1: Triển khai khảo sát, xác định các vị trí, địa điểm dự kiến lắp đặt.

Bước 2: Tổng hợp và lập danh sách các điểm lắp đặt.

Bước 3: Lập danh mục các thiết bị lắp đặt.

Bước 4: Lập dự toán.

Bước 5: Thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư.

Bước 6: Triển khai lắp đặt, nghiệm thu, bàn giao cho đơn vị quản lý, sử dụng.

Bước 7: Tiến hành bảo dưỡng định kỳ.

4.5. Công tác quản lý

Sau khi hoàn thành lắp đặt, nghiệm thu thiết bị, bàn giao cho địa phương quản lý, sử dụng. Thiết lập hồ sơ, theo dõi tài sản, trang thiết bị theo quy định.

4.6. Công tác kiểm tra, giám sát

Thành lập tổ kiểm tra theo từng cấp có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, giám sát việc sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị theo quy định.

5. Tiến độ thực hiện

5.1. Đối với Thành phố đầu tư (Phụ lục 2)

5.2. Đối với các quận, huyện, thị xã đầu tư:

Căn cứ vào điều kiện, khả năng nguồn kinh phí và công tác huy động nguồn xã hội hóa để chủ động xây dựng kế hoạch, phương án đầu tư, đáp ứng với điều kiện thực tiễn của địa phương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa và Thể thao

- Là cơ quan thường trực tham mưu UBND Thành phố xây dựng và triển khai Kế hoạch xây dựng, lắp đặt các thiết bị luyện tập thể dục thể thao ngoài trời phục vụ Nhân dân giai đoạn 2022-2025.

- Phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã khảo sát, tổng hợp chủng loại, số lượng các thiết bị luyện tập thể dục thể thao ngoài trời dự kiến lắp đặt các điểm tập do Thành phố đầu tư, phù hợp với từng địa phương.

- Phối hợp với Sở Xây dựng, Liên đoàn Lao động Thành phố khảo sát địa điểm tại các vườn hoa, công viên, khu công nghiệp, khu nhà ở công nhân và địa bàn tập trung đông người lao động trên địa bàn Thành phố.

- Tổng hợp các điểm lắp đặt tại các quận, huyện, thị xã, trình UBND Thành phố phê duyệt số lượng điểm lắp đặt hàng năm.

- Cơ quan chủ trì đầu tư, lắp đặt mô hình điểm, mua sắm, lắp đặt các thiết bị luyện tập thể dục thể thao ngoài trời theo đúng quy định hiện hành, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Định kỳ kiểm tra, giám sát quá trình sử dụng và bảo quản các thiết bị luyện tập, đánh giá hiệu quả sử dụng. Hàng năm tổng hợp ý kiến khó khăn, vướng mắc báo cáo UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, báo cáo UBND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch đối với các nhiệm vụ chi từ nguồn kinh phí thường xuyên của ngân sách Thành phố đảm bảo đúng quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, báo cáo UBND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch đối với các nhiệm vụ chi từ nguồn kinh phí chi đầu tư phát triển của ngân sách Thành phố đảm bảo đúng quy định.

4. Sở Xây dựng

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao khảo sát, thiết kế, lắp đặt các thiết bị luyện tập thể dục thể thao tại các công viên, vườn hoa do Thành phố quản lý, đảm bảo không ảnh hưởng đến cây xanh, thảm cỏ và các công trình hạ tầng kỹ thuật; quy mô, số lượng thiết bị phù hợp với mặt bằng, cảnh quan công viên, vườn hoa.

- Phê duyệt xây dựng các dự án chung cư cao tầng đảm bảo có diện tích để lắp đặt thiết bị thể dục thể thao ngoài trời phục vụ cộng đồng theo quy định.

5. Đề nghị Liên đoàn Lao động Thành phố

- Phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất; các công ty xây dựng hạ tầng và các doanh nghiệp trong khu công nghiệp bố trí địa điểm để lắp đặt thiết bị thể dục thể thao ngoài trời phục vụ công nhân lao động tập luyện nâng cao sức khỏe, phục vụ sản xuất.

- Chỉ đạo Liên đoàn Lao động các quận, huyện, thị xã phối hợp với các ngành liên quan, các khu công nghiệp và khu chế xuất trên địa bàn quản lý triển khai kế hoạch theo đúng tiến độ.

6. UBND các quận, huyện, thị xã

- Xây dựng kế hoạch triển khai, phương án lắp đặt các thiết bị luyện tập thể dục thể thao ngoài trời phục vụ Nhân dân tại các xã, phường, thị trấn, tổ dân phố, khu chung cư, thôn... phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương.

- Đối với các địa điểm do Thành phố đầu tư điểm, chỉ đạo các đơn vị liên quan khảo sát, tổng hợp, thống kê và đề xuất các điểm lắp đặt các thiết bị luyện tập thể dục thể thao ngoài trời trình UBND Thành phố phê duyệt. Giao đơn vị quản lý tiếp nhận bàn giao sau đầu tư, thiết lập hồ sơ quản lý, theo dõi tài sản, trang thiết bị được đầu tư điểm theo quy định về quản lý tài sản công.

- Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn thường xuyên kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản, trang thiết bị, không để xảy ra các trường hợp quản lý, khai thác không đúng quy định; rà soát, có kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng theo đúng quy định.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao tuyên truyền Nhân dân trên địa bàn về địa điểm lắp đặt, hướng dẫn tập luyện và bảo quản thiết bị.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn để đầu tư, lắp đặt các thiết bị luyện tập thể dục thể thao ngoài trời theo kế hoạch của địa phương.

7. Tổng kết, đánh giá

Hằng năm, UBND các quận, huyện, thị xã tiến hành đánh giá sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm cho các đơn vị quản lý, sử dụng tài sản, trang thiết bị sau đầu tư; gửi báo cáo kết quả đầu tư, lắp đặt các thiết bị luyện tập thể dục thể thao ngoài trời về Sở Văn hóa và Thể thao, địa chỉ số 47 Hàng Dầu, Hoàn Kiếm, Hà Nội, email: pqldtt Sovhtt@hanoi.gov.vn trước ngày 30 tháng 11 hàng năm để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố.

Trên đây là Kế hoạch xây dựng, lắp đặt các thiết bị luyện tập thể dục thể thao ngoài trời phục vụ Nhân dân giai đoạn 2022-2025; UBND Thành phố yêu cầu các đơn vị liên quan căn cứ nội dung Kế hoạch triển khai thực hiện chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ./. *✓*

Nơi nhận: *✓*

- Thường trực Thành ủy;
- Bộ VHTT&DL;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Tổng cục Thể dục thể thao;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, PCVP, P.T.T.Huyễn,
các phòng: KGVX, TKBT;
- Lưu: VT, KGVX.

1646 - 6

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH *✓*
PHÓ CHỦ TỊCH



Chủ Xuân Dũng

PHỤ LỤC 1

**Thông kê điểm tập ngoài trời đã được đầu tư lắp đặt
thiết bị luyện tập thể dục thể thao đến hết năm 2021**

*(Kèm theo Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 17 tháng 02/năm 2022 của
UBND thành phố Hà Nội)*

TT	ĐƠN VỊ	TỔNG SỐ ĐIỂM	TỔNG SỐ THIẾT BỊ
1	Long Biên	35	450
2	Thanh Xuân	42	187
3	Phú Xuyên	27	162
4	Quốc Oai	101	949
5	Ba Đình	57	519
6	Ba Vì	1	20
7	Cầu Giấy	106	976
8	Đông Anh	99	680
9	Thạch Thất	7	20
10	Ứng Hoà	-	-
11	Hoài Đức	5	22
12	Tây Hồ	42	460
13	Phúc Thọ	-	-
14	Nam Từ Liêm	4	78
15	Bắc Từ Liêm	71	746
16	Gia Lâm	300	1,940
17	Sóc Sơn	7	72
18	Đan Phượng	69	690
19	Thanh Trì	12	99
20	Chương Mỹ	1	20
21	Mê Linh	10	57
22	Hà Đông	51	497
23	Sơn Tây	60	102
24	Mỹ Đức	3	36
25	Hai Bà Trưng	28	326
26	Thanh Oai	-	-
27	Hoàn Kiếm	-	-
28	Hoàng Mai	38	140
29	Thường Tín	-	-
30	Đống Đa	104	1260
	TỔNG	1.280	10.508

PHỤ LỤC 2
Tiến độ đầu tư lắp đặt điểm thiết bị luyện tập thể dục thể thao
ngoài trời phục vụ nhân dân giai đoạn 2022 - 2025
(Kèm theo Kế hoạch số 51 /KH-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2022 của UBND thành phố Hà Nội)

Năm	Quận, huyện	Tổng số điểm	Tổng số thiết bị
2022	1. Sóc Sơn	03	60
	2. Mê Linh	03	60
	3. Ứng Hòa	03	60
	4. Mỹ Đức	03	60
	5. Ba Vì	03	60
	6. Phú Xuyên	03	60
2023	1. Nam Từ Liêm	01	20
	2. Bắc Từ Liêm	01	20
	3. Thanh Oai	02	40
	4. Thường Tín	02	40
	5. Phúc Thọ	02	40
	6. Chương Mỹ	02	40
	7. Hoài Đức	02	40
	8. Đông Anh	02	40
2024	1. Hoàng Mai	01	20
	2. Hoàn Kiếm	01	20
	3. Đống Đa	01	20
	4. Sơn Tây	02	40
	5. Thanh Trì	02	40
	6. Đan Phượng	02	40
	7. Thạch Thất	02	40
	8. Quốc Oai	02	40
	9. Gia Lâm	02	40
2025	1. Ba Đình	01	20
	2. Long Biên	01	20
	3. Hai Bà Trưng	01	20
	4. Hà Đông	01	20
	5. Tây Hồ	01	20
	6. Thanh Xuân	01	20
	7. Cầu Giấy	01	20
	Tổng: 30 QH	54	1.080

